Vietnam Journal of Community Medicine, Vol. 67, Special Issue 13, 167-170

EVALUATING MOTHERS' KNOWLEDGE OF NEWBORN CARE AT THE OBSTETRICS DEPARTMENT OF 19-8 HOSPITAL, MINISTRY OF PUBLIC SECURITY, 2025

Bui Thi Bich Lien[1*], Dang Thi Hang Thi[2], Nghiem Thi Chuc[1]

[1]*Department of Obstetrics, 19-8 Hospital, Ministry of Public Security – No. 9 Tran Binh, Tu Liem Ward, Hanoi City, Vietnam*
[2]*Nursing Department, 19-8 Hospital, Ministry of Public Security – No. 9 Tran Binh, Tu Liem Ward, Hanoi City, Vietnam*

Received: 19/07/2026
Revised: 20/08/2026; Accepted: 03/09/2026

ABSTRACT

Objective: To assess the knowledge of mothers regarding newborn care at the Department of Obstetrics, 19-8 Hospital.

Methods: A cross-sectional descriptive study was conducted using a pre-designed structured questionnaire. Data were collected through direct interviews with mothers who delivered at the Department of Obstetrics from February 2025 to August 2025. Descriptive statistics were used to summarize the data.

Results: Among the respondents, 75.8% of mothers had adequate knowledge of newborn care. The lowest level of knowledge was related to recognizing signs that indicate the baby is feeding adequately (40.0%), while the highest was about actions to take when the baby cries (99.2%). The main sources of information on newborn care were healthcare workers (65.8%) and social media (31.7%). Knowledge was identified as the most important factor influencing newborn care, accounting for 77.5%.

Conclusion: The overall knowledge of mothers regarding newborn care remains insufficient. Strengthening health education and counseling activities for mothers is essential.

Recommendation: It is recommended to diversify and update health communication strategies, emphasizing the role of healthcare professionals in providing accurate and timely guidance to mothers.

Keywords: Breastfeeding, postpartum.

*Corresponding author
Email: bichlienb1234@gmail.com **Phone**: (+84) 975441846 **DOI:** 10.52163/yhc.v67iCD13.6426

ĐÁNH GIÁ KIẾN THỨC CỦA BÀ MẸ VỀ CHĂM SÓC TRẺ SƠ SINH TẠI KHOA SẢN BỆNH VIỆN 19-8 BỘ CÔNG AN NĂM 2025

Bùi Thị Bích Liên[1*], Đặng Thị Hằng Thi[2], Nghiêm Thị Chúc[1]

[1]Khoa Sản, Bệnh viện 19-8, Bộ Công an - Số 9 Trần Bình, P. Từ Liêm, Tp. Hà Nội, Việt Nam
[2]Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện 19-8, Bộ Công an - Số 9 Trần Bình, P. Từ Liêm, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận: 19/07/2026
Ngày sửa: 20/08/2026; Ngày đăng: 03/09/2026

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá kiến thức của bà mẹ về chăm sóc trẻ sơ sinh tại khoa Sản, Bệnh viện 19-8.

Phương pháp: Mô tả cắt ngang, sử dụng phiếu hỏi được thiết kế sẵn, phỏng vấn bà mẹ đang sinh tại khoa Sản từ tháng 2/2025 đến tháng 8/2025.

Kết quả: Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức chăm sóc trẻ sau sinh đạt 75,8%. Bà mẹ có kiến thức đạt ít nhất là về những dấu hiệu nhận biết trẻ bú đủ với tỷ lệ 40,0%, nhiều nhất là kiến thức phải làm gì khi trẻ khóc với tỷ lệ 99,2%. Nguồn thông tin chăm sóc trẻ sau sinh chủ yếu từ nhân viên y tế và mạng xã hội chiếm tỷ lệ lần lượt là 65,8% và 31,7%. Yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng tới quá trình chăm sóc trẻ là kiến thức chiếm tỷ lệ 77,5%.

Kết luận: Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức về chăm sóc trẻ sơ sinh chưa cao. Khuyến nghị: Cần quan tâm tư vấn giáo dục sức khỏe cho bà mẹ hơn nữa. Truyền thông bằng các hình thức đa dạng, cập nhật.

Từ khóa: Chăm sóc trẻ sơ sinh, sản khoa, bà mẹ.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chăm sóc trẻ sơ sinh sau sinh là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định đến sự phát triển toàn diện, sức khỏe và tính mạng của trẻ. Những năm đầu đời, đặc biệt là giai đoạn sơ sinh, trẻ dễ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố môi trường, dinh dưỡng và cách chăm sóc của người mẹ. Kiến thức đúng đắn về nuôi dưỡng, vệ sinh, tiêm chủng, phòng tránh bệnh tật, cũng như nhận diện các dấu hiệu nguy hiểm có vai trò then chốt giúp bà mẹ chăm sóc con hiệu quả, giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong ở trẻ [1].

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), mỗi năm trên thế giới có khoảng 2,4 triệu trẻ sơ sinh tử vong, phần lớn do các nguyên nhân có thể phòng ngừa được thông qua chăm sóc đúng cách. Tại Việt Nam, mặc dù công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em đã đạt được nhiều thành tựu, song vẫn còn tồn tại những hạn chế, đặc biệt là kiến thức và thực hành chăm sóc trẻ sau sinh của các bà mẹ chưa đồng đều [1,3].

Bệnh viện 19-8 Bộ Công an là bệnh viện đa khoa hạng I, tuyến cuối của ngành Công an, nơi tiếp nhận và chăm sóc nhiều sản phụ và trẻ sơ sinh hằng năm. Khoa Sản của bệnh viện không chỉ thực hiện nhiệm vụ khám, điều trị mà còn đóng vai trò quan trọng trong tư vấn, giáo dục sức khỏe cho các bà mẹ về chăm sóc trẻ sau sinh. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có nhiều nghiên cứu hệ thống về mức độ hiểu biết và kiến thức của bà mẹ trong lĩnh vực này tại bệnh viện. Xuất phát từ thực tiễn đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu "Đánh giá kiến thức của bà mẹ về chăm sóc trẻ sau sinh tại khoa Sản, Bệnh viện 19-8" nhằm cung cấp cơ sở khoa học cho các hoạt động tư vấn, giáo dục sức khỏe, từ đó góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giảm thiểu các nguy cơ và cải thiện sức khỏe cho trẻ sơ sinh.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: Các bà mẹ chờ sinh hoặc theo dõi sau sinh tại khoa Sản Bệnh viện 19-8. Đối tượng loại trừ là các bà mẹ vào điều trị bệnh lý không liên quan tới sinh con, các bà mẹ từ chối tham gia nghiên cứu, không đủ sức khỏe để nghe và trả lời phỏng vấn.

2.2. Thiết kế nghiên cứu: Mô tả cắt ngang

- Cỡ mẫu: lấy mẫu thuận tiện, toàn bộ bà mẹ đang chờ sinh hoặc theo dõi sau sinh tại khoa Sản, Bệnh viện 19-8.

- Phương pháp chọn mẫu: Chọn mẫu toàn bộ.

- Công cụ thu thập số liệu: Bộ câu hỏi gồm 12 câu khảo sát kiến thức về chăm sóc trẻ sau sinh (được xây dựng dựa trên tài liệu Bộ Y tế, WHO và chuẩn hóa thông qua thử nghiệm) và chia ra làm 5 mục: (1) đánh giá kiến thức về nuôi con bằng sữa mẹ, (2) chăm sóc và vệ sinh cho trẻ, (3) tiêm chủng và theo dõi phòng bệnh, (4) nhận biết các dấu hiệu nguy hiểm, (5) chăm sóc chung.

- Phương pháp đánh giá: Đánh giá kiến thức của bà mẹ theo từng tiêu chí đạt và không đạt tương ứng với mỗi câu trả lời đúng hoặc không đúng. Tổng điểm đạt kiến thức của bà mẹ là điểm trả lời đúng của các câu hỏi.

- Phương pháp xử lý số liệu: Nhập liệu và phân tích bằng phần mềm SPSS. Sử dụng thống kê mô tả (tần số, tỷ lệ, trung bình).

2.3. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Thời gian: Từ tháng 2/2025 đến tháng 8/2025.

- Địa điểm: Khoa Sản, Bệnh viện 19-8, năm 2025.

3. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

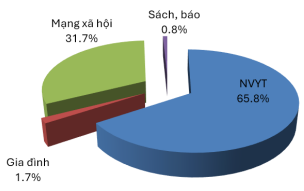
3.1. Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu

*Tác giả liên hệ
Email: bichlienb1234@gmail.com **Điện thoại**: (+84) 975441846 **DOI:** 10.52163/yhc.v67iCD13.6426

Bảng 1. Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu

Nội dung		n	%
Tuổi	Tuổi TB: 29,1±4,0 cao nhất: 39 thấp nhất: 18		
	< 25 tuổi	20	16,7
	25 - 35	76	73,3
	> 35	12	10,0
Nghề nghiệp	Nông dân	15	12,5
	Công nhân	100	83,3
	Nghề tự do	5	4,2
Học vấn	≤ THPT	40	33,3
	Trung cấp, cao đẳng	23	19,1
	Trên Đại học	57	47,5
Phương pháp đẻ	Đẻ thường	84	70,0
	Mổ đẻ	36	30,0
Lần sinh	Lần đầu	54	45
	Lần 2	39	32,5
	Lần 3	25	20,8
	Lần 4	2	1,7
Cân nặng của con	< 2.5kg	3	2,5
	2.5 – 3kg	56	46,7
	>3kg và < 4kg	59	49,1
	≥ 4kg	2	1,7

Nhận xét: Bảng 1 cho kết quả bà mẹ có lứa tuổi tập trung nhiều nhất 25-25 tuổi chiếm tỷ lệ 73,3% thuộc lứa tuổi sinh nở. Có 10,0% bà mẹ có tuổi trên 35 tuổi là tuổi khuyến cáo không nên sinh nở vì sẽ có nhiều nguy cơ và ảnh hưởng tới sức khỏe của bà mẹ. Hầu hết các bà mẹ có trình độ từ đại học trở lên. Tỷ lệ bà mẹ đẻ thường chiếm đa số là 70,0%. Có 77,0% bà mẹ sinh lần đầu, lần 2 và 22,5% số bà mẹ sinh con lần 3,4. Trong nghiên cứu của chúng tôi có số bà mẹ sinh con trên 4kg là 2 bà mẹ chiếm tỷ lệ 1,7%. Nghiên cứu cũng có 3 bà mẹ sinh con thiếu cân (<2,5Kg) chiếm tỷ lệ 2,5%. Nghiên cứu của chúng tôi cũng có kết quả tương tự với nghiên cứu của các tác giả Bùi Minh Tiến (2021), nghiên cứu Một số yếu tố liên quan đến kiến thức chăm sóc sau sinh của bà mẹ sinh con lần đầu sinh tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình cho tỷ lệ bà mẹ đẻ thường là 69,8%, có 20,1% bà mẹ sinh con lần 3,4 và sinh con trên 4kg chiếm tỷ lệ 1,6%; Tác giả Lương Ngọc Trương và cộng sự (2023) với nghiên cứu Kiến thức, thực hành chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau sinh của cán bộ y tế tại 2 huyện Yên Định, Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa năm 2023 và một số yếu tố liên quan với tỷ lệ sinh con lần đầu là 70,0%, bà mẹ sinh trẻ thiếu cân chiếm tỷ lệ 2,3%.



Biểu đồ 1. Nguồn thông tin sản phụ muốn có về chăm sóc trẻ sơ sinh

Nhận xét: Biểu đồ 1 cho thấy, tỷ lệ bà mẹ tìm kiếm nguồn thông tin chủ yếu từ nhân viên y tế (65,8%) và từ mạng xã hội chiếm tỷ lệ 31,7%. Nghiên cứu của chúng tôi có kết quả cao hơn của tác giả Nguyễn Thị Hạnh, Khu Thị Khánh Dung, Trần Minh Điền (2013), nghiên cứu tìm hiểu kiến thức về chăm sóc trẻ đẻ non của các bà mẹ tại khoa sơ sinh Bệnh viện Nhi Trung ương. Tạp chí Y học Việt Nam; Tác giả Quách Thị Hiền và cộng sự (2023), nghiên cứu Kiến thức của bà mẹ chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da tăng bilirubin gián tiếp tại Khoa Sơ sinh – Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times city năm 2022 – 2023 [3,4].

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cũng phù hợp với thực tế khi mạng xã hội ngày càng đa dạng và phát triển toàn cầu. Thông tin tới rất nhanh với mọi người chứ không riêng gì các bà mẹ. Từ nhu cầu này, nhân viên y tế có thể đưa ra các chiến lược truyền thông phù hợp cung cấp thông tin cho bà mẹ đang mang thai, sinh tại bệnh viện cũng như trong suốt quá trình nuôi con phát triển.

3.2. Đánh giá kiến thức của bà mẹ về chăm sóc trẻ sau sinh

Bảng 2. Kiến thức của bà mẹ về nuôi con bằng sữa mẹ

Nội dung	Đúng		Không đúng	
	n	%	n	%
Thời gian cho trẻ bú lần đầu	98	81,7	22	18,3
Thời gian trẻ nên bú mẹ hoàn toàn	53	44,2	67	55,8
Dấu hiệu trẻ bú đủ sữa	48	40,0	72	60,0

Nhận xét: Kết quả nghiên cứu tại bảng 2 cho thấy: Tỷ lệ bà mẹ trả lời đúng thời gian cho trẻ bú lần đầu là 81,7%. Vẫn còn 22 bà mẹ chưa nắm được thời gian nên cho trẻ bú sớm nhất sau sinh chiếm tỷ lệ 18,3%. Nghiên cứu của chúng tôi tương đương với kết quả nghiên cứu của Trần Thu Hương (2024) với tỷ lệ là 16,7%[5]. Tuy nhiên chỉ có 44,2% bà mẹ biết được thức ăn tốt nhất cho trẻ trong 6 tháng đầu là sữa mẹ. Nghiên cứu của chúng tôi thấp hơn nhiều so với nghiên cứu của tác giả Trần Thu Hương (2024) là 81,7% [5]. Những dấu hiệu của trẻ khi bú đủ sữa gồm nhiều dấu hiệu khác nhau như trẻ ngủ nhiều ít khóc, tăng cân đều đặn...Tuy nhiên, chỉ có 40,0% biết hết các dấu hiệu của trẻ.

Bảng 3. Kiến thức của bà mẹ về chăm sóc, vệ sinh cho trẻ

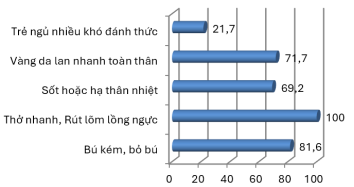
Nội dung	Đúng		Không đúng	
	n	%	n	%
Thời gian tắm cho trẻ lần đầu	82	68,3	38	31,7
Hành động đúng khi vệ sinh rốn	117	97,5	3	2,5
Dấu hiệu bất thường ở rốn cần đưa trẻ đi khám	115	95,8	5	4,2

Nhận xét:Với kiến thức của bà mẹ về chăm sóc, vệ sinh cho trẻ, tại bảng 3 cho thấy: có tới 31,7% bà mẹ không nắm được thời gian có thể bắt đầu tắm cho trẻ. Hầu hết bà mẹ đều biết kiến thức cách chăm sóc, vệ sinh rốn cho trẻ và cả những dấu hiệu nhận biết sớm bất thường ở rốn cần phải đưa trẻ đi khám với tỷ lệ lần lượt là 97,5% và 95,8%.

Bảng 4. Kiến thức của bà mẹ về tiêm chủng và phòng bệnh

Nội dung	Đúng		Không đúng	
	n	%	n	%
Vắc xin được tiêm cho trẻ ngay sau sinh	111	92,5	9	7,5
Xử trí trẻ sốt sau khi tiêm chủng	115	85,8	5	4,2
Dấu hiệu bất thường cần đưa trẻ đi khám	83	69,2	37	30,8

Nhận xét: Tại bảng 4 ta thấy: còn 7,5% bà mẹ chưa biết loại vắc xin được tiêm ngay sau sinh là Viêm gan B. Còn 4,2% bà mẹ chưa biết kiến thức xử trí sóc trẻ bị sốt sau khi tiêm chủng và có tới 30,8% chưa biết các dấu hiệu bất thường cần đưa trẻ đi khám.



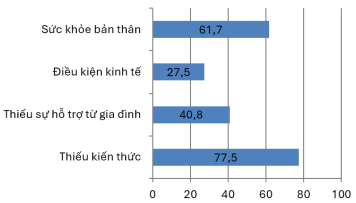
Biểu đồ 2. Kiến thức nhận biết các dấu hiệu nguy hiểm cần đưa trẻ đi khám

Nhận xét: Biểu đồ 2 cho thấy 100% bà mẹ nhận biết dấu hiệu về thở nhanh, rút lõm lồng ngực là dấu hiệu nguy hiểm cần đưa đi khám ngay. Tuy nhiên dấu hiệu trẻ ngủ nhiều, khó đánh thức cũng là 1 dấu hiệu nguy hiểm cần đưa trẻ đi khám thì chỉ có 21,7% bà mẹ nắm bắt được.

Bảng 5. Kiến thức của bà mẹ về chăm sóc chung

Nội dung	Đúng		Không đúng	
	n	%	n	%
Nhiệt độ phòng thích hợp cho trẻ sơ sinh	115	85,5	5	4,2
Bà mẹ nên làm gì khi trẻ khóc nhiều	119	99,2	1	0,8

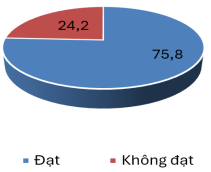
Nhận xét: Hầu hết các bà mẹ đều có kiến thức rất tốt về nhiệt độ phòng thích hợp chăm sóc cho trẻ sơ sinh và biết cách nên làm những gì khi trẻ khóc nhiều. Điều này vô cùng quan trọng đối với bà mẹ và cả em bé. 99,2% bà mẹ biết kiến thức cần phải làm gì khi trẻ khóc và 85,5% bà mẹ có kiến thức đúng về nhiệt độ phòng phù hợp chăm sóc trẻ.



Biểu đồ 3. Quan điểm sản phụ về vấn đề khó khăn nhất trong chăm sóc con sau sinh

Nhận xét: Biểu đồ 3 cho thấy, có tới 77,5% bà mẹ cho rằng vấn đề khó khăn và quan trọng nhất trong việc chăm sóc con sau sinh đó là kiến thức. có 61,7% bà mẹ cho rằng cần có sức khỏe và chỉ 27,5% số bà mẹ cho rằng điều kiện kinh tế là vấn đề khó khăn nhất trong việc chăm sóc con sau sinh. Như vậy, quan điểm của bà mẹ hiện nay cũng đã khác, thay vì kinh tế hiện đã khá hơn, bà mẹ tập trung vào việc có kiến thức để chăm lo cho bản thân và con mình được tốt hơn.

3.3. Kiến thức chung của bà mẹ về chăm sóc trẻ sau sinh



Biểu đồ 4. Kiến thức chung của bà mẹ về chăm sóc trẻ sau sinh

Nhận xét: Biểu đồ 4 cho thấy tỷ lệ bà mẹ có kiến thức chung về chăm sóc trẻ sau sinh đạt 75,8%. Nghiên cứu của chúng tôi cũng tương đương với nhiên cứu của tác giả Lương Ngọc Trương và cộng sự (2023) tại 2 huyện Yên Định, Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa năm 2023 với tỷ lệ kiến thức chung của bà mẹ đạt 74,6% [2]. Kiến chức chung của bà mẹ tại nghiên cứu của chúng tôi "thấp hơn" so với nghiên cứu của tác giả Bùi Minh Tiến (2021) nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến kiến thức chăm sóc sau sinh của bà mẹ sinh con lần đầu sinh tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình (81,2%).

4. KẾT LUẬN

Qua khảo sát phỏng vấn 120 bà mẹ tại khoa Sản, Bệnh viện 19-8 chúng tôi rút ra một số kết luận trong nghiên cứu:

Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức chăm sóc trẻ sau sinh đạt 75,8%. Bà mẹ có kiến thức đạt ít nhất là về những dấu hiệu nhận viết trẻ bú đủ với tỷ lệ 40,0%, nhiều nhất là kiến thức phải làm gì khi trẻ khóc với tỷ lệ 99,2%. Nguồn thông tin chăm sóc trẻ sau sinh chủ yếu từ nhân viên y tế và mạng xã hội chiến tỷ lệ lần lượt là 65,8% và 31,7%. Yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng tới quá trình chăm sóc trẻ là kiến thức chiếm tỷ lệ 77,5%.

5. KHUYẾN NGHỊ

- Cần tăng cường kiến thức cho bà mẹ chăm sóc trẻ sơ sinh sau đẻ.

- Tổ chức các buổi truyền thông, giáo dục sức khỏe cho bà mẹ tại khoa Sản bằng những phương pháp phù hợp.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông qua các trang mạng xã hội. Đặc biệt Fangpage của Bệnh viện 19-8 – Nơi mà thông tin được người bệnh tiếp cận rất lớn và dễ dàng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bùi Minh Tiến (2021), Một số yếu tố liên quan đến kiến thức chăm sóc sau sinh của bà mẹ sinh con lần đầu sinh tại Bệnh viện Phụ sản Thái Bình. Tạp chí Y học Việt Nam, số 2-tập 500, trang 222-224.

[2] Lương Ngọc Trương và cộng sự (2023), Kiến thức, thực hành chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau sinh của cán bộ y tế tại 2 huyện Yên Định, Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa năm 2023 và một số yếu tố liên quan. Tạp chí Y học Việt Nam, số 1, tập 542, trang 371-375.

[3] Nguyễn Thị Hạnh, Khu Thị Khánh Dung, Trần Minh Điền (2013), tìm hiểu kiến thức về chăm sóc trẻ đẻ non của các bà mẹ tại khoa sơ sinh Bệnh viện Nhi Trung ương. Tạp chí Y học Việt Nam, Số 12, tập 899, trang 68-72.

[4] Quách Thị Hiền và cộng sự (2023), Kiến thức của bà mẹ chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da tăng bilirubin gián tiếp tại khoa sơ sinh – bệnh viện đa khoa quốc tế vinmec times city năm 2022 – 2023. Tạp chí Y học Việt Nam, số 1, tập 529, trang 274-278.

[5] Trần Thị Hương (2024), Đánh giá kiến thức nuôi con bằng sữa mẹ của sản phụ sau sinh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. Tạp chí Y học Việt Nam, số 66, tập 4, trang 166-171.